TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NINH HÒA** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/HS-ST
Ngày: 12/01/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Hoa
Bà Nguyễn Thị Xuân Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Vũ Kim Kúc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Trương Ngọc Bình - Kiểm sát viên;

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 101/2022/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91A/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 66/2022/QĐST-HS ngày 22/12/2022, đối với bị cáo:

A; sinh ngày: 10/3/2000, tại thị xã H, tỉnh H; hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố A, phường H, thị xã H, tỉnh H; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tạ Quốc P – Sinh năm: 1970 và bà Nguyễn Thị Minh Y - Sinh năm: 1970; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã H từ ngày 26/3/2022; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Tạ Quốc P - Sinh năm: 1970 - Trú tại: Tổ dân phố Tổ dân phố A, phường H, thị xã H, tỉnh H, có mặt;

2. Ông Phan Đình N - Sinh năm: 1986 - Trú tại: Thôn T, xã B, thị xã H, tỉnh H, vắng mặt;

3. Ông Trần Đức D - Sinh năm: 1980 - Trú tại: Số A, phường H, thị xã H, tỉnh H, vắng mặt;

4. Ông Nguyễn Trọng D - Sinh năm: 1990 - Trú tại: A, quận B, thành phố M, vắng mặt;

5. Bà Lê Trịnh Thùy D - Sinh năm: 1998 - Trú tại: B, Phong P, Bình C, thành phố M, vắng mặt;

- Người làm chứng: Ông Võ Đình V – Sinh năm: 1984 - Trú tại: Số A đường B, phường T, thành phố T, tỉnh H, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Để có ma túy sử dụng và bán lại kiếm lời nên ngày 24/3/2022, A dùng tài khoản zalo của mình nhắn tin với tài khoản zalo B của người tên chú N (không rõ lai lịch) ở thành phố M thỏa thuận đặt mua hai gói ma túy, một cân điện tử hiệu Amput cùng phí vận chuyển với tổng số tiền 5.100.000đ. Sau đó, A chuyển số tiền trên vào số tài khoản 1026268495 của Lê Trịnh Thùy D mở tại Ngân hàng Vietcombank. A yêu cầu Chú N bỏ số ma túy và cân vào trong hộp giấy, bên ngoài hộp giấy ghi người gửi là Chú N số điện thoại 0902.333.065, người nhận "Lu Lu ốm H, H" rồi mang hộp giấy ra Văn phòng xe khách C gửi về thị xã H. Đến khoảng 13 giờ 40 phút, ngày 26/3/2022, A điều khiển xe mô tô 79N7 – 0730 đi đến điểm nhận hàng của xe khách C tại số 17, đường C, phường H nhận hộp đựng ma túy rồi cầm ra bên ngoài thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận giám định số 110/GĐ – GT/2022/KL – KTHS, ngày 01/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh H kết luận:

+ Tinh thể màu trắng trong ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1.2500g, loại Methamphetamine.

+ Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 4.8592g, loại Methamphetamine.

Tại bản Cáo trạng số 87/CT-VKS-VN ngày 15 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh H đã truy tố bị cáo A về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H vẫn giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo A từ 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan N, Trần Đức D, Nguyễn Trọng D, Lê Trịnh Thùy D vắng mặt nên tách thành vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tạ Quốc P có mặt nhưng không yêu cầu nên không xét.

Vật chứng:

+ 01 cân điện tử hiệu Amput kích thước 7 x 4 cm;

+ 01 gói nhựa màu trắng trong hàn kín, kích thước 3 x 3cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng đã niêm phong ký hiệu A.

+ 01 gói nhựa màu trắng trong hàn kín, kích thước 8 x 7cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng đã niêm phong ký hiệu B.

+ 01 hộp giấy màu nâu có dạng hình hộp chữ nhật kích thước 38 x 21 x 18cm, bên trên có ghi Chú N 0902333065, người nhận "Lu Lu ốm, H, H"

Tấc cả không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen, gắn sim 0397811227 và 0928492412. Là công cụ phạm tội nên tịch thu sung công quỷ nhà nước.

Trong quá trình điều tra, A đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục: Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan Đình N, Trần Đức D, Nguyễn Trọng D và Lê Trịnh Thùy D; người làm chứng Võ Đình V nhưng xét thấy họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo A đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh H đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án và cáo trạng của Viện kiểm sát.

Bị cáo A là người trên 18 tuổi, có đầy đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi để biết rằng mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, mua ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán trái phép cho người khác để kiếm lời. Xét hành vi của bị cáo A rất nghiêm trọng và nguy hiểm, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; xâm phạm trật tự an toàn xã hội; tạo điều kiện cho các tệ nạn xã hội khác phát triển. Bị cáo biết rõ ma túy loại Methamphetamine là các chất gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý. Nhưng vì muốn có tiền tiêu xài, muốn kiếm tiền thông qua con đường bất hợp pháp nên bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, mua trái phép chất ma túy nhằm mục đích bán lại để kiếm lời và sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Do đó, cần phải xử phạt mức phạt tù nghiêm khắc mới tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhằm mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, giúp bị cáo yên tâm cải tạo thành người có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã H, bị cáo A có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định lại không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[4] Trong vụ án này, Công ty TNHH vận tải du lịch C, Trần Đức D nhận gửi hộp giấy nhưng không biết bên trong có ma túy, còn Tạ Quốc P, Lê Trịnh Thùy D để bị cáo sử dụng xe mô tô và nhận tiền do bị can gửi nhưng không biết bị can sử dụng để mua bán ma túy nên không chịu trách nhiệm hình sự.

[5] Đối với Nguyễn Nhật L là chủ số thuê bao 0902333065 nhưng hiện nay không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm khi nào làm việc được với L nếu có đủ căn cứ thì khởi tố xử lý sau.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan Đình N, Trần Đức D, Nguyễn Trọng D, Lê Trịnh Thùy D vắng mặt nên tách thành vụ kiện dân sự khác khi có yêu cầu. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tạ Quốc P có mặt nhưng không yêu cầu nên không xét.

[7] Về vật chứng vụ án:

01 cân điện tử hiệu Amput kích thước 7 x 4 cm; 01 gói nhựa màu trắng trong hàn kín, kích thước 3 x 3cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng đã niêm phong ký hiệu A; 01 gói nhựa màu trắng trong hàn kín, kích thước 8 x 7cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng đã niêm phong ký hiệu B; 01 hộp giấy màu nâu có dạng hình hộp chữ nhật kích thước 38 x 21 x 18cm, bên trên có ghi Chú N 0902333065, người nhận "Lu Lu ốm, H, H". Tất cả không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

01 điện thoại di động hiệu oppo màu đen, gắn sim số 0397811227 và 0928492412 là công cụ phạm tội nên Hội đồng xét xử tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 293, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo A 08 (Tám) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 26/3/2022).

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 2 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tách yêu cầu bồi thường thiệt hại thành vụ kiện dân sự khác khi những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phan Đình N, Trần Đức D, Nguyễn Trọng D và Lê Trịnh Thùy D vắng mặt có đơn yêu cầu.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) cân điện tử hiệu Amput kích thước 7 x 4 cm; 01 (Một) gói nhựa màu trắng trong hàn kín, kích thước 3 x 3cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng đã niêm phong ký hiệu A; 01 (Một) gói nhựa màu trắng trong hàn kín, kích thước 8 x 7cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng đã niêm phong ký hiệu B; 01 (Một) hộp giấy màu nâu có dạng hình hộp chữ nhật kích thước 38 x 21 x 18cm, bên trên có ghi Chú N 0902333065, người nhận "Lu Lu ốm, H, H" do tất cả không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo màu đen, gắn sim số 0397811227 và 0928492412 là công cụ phạm tội.

Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thị xã H và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã H ngày 21/11/2022.

Về án phí: Bị cáo A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Thị Nguyệt

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thị xã Ninh Hòa;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã Ninh Hòa;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã Ninh Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA, AV, VT.